| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẮC TÂN UYÊN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 17-01-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Bích Huế.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Bồ Quốc Khánh

Ông Đoàn Văn Lước

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn T**, sinh năm 2001, tại tỉnh Lạng Sơn. Tên gọi khác: Không; địa chỉ thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; địa chỉ tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông: Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Hùng Thị B, sinh năm 1981. Bị cáo có 02 người em sinh năm 2003 và năm 2005. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lê Thị Cẩm H, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

2. Ông Lương Thành T1, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Số A, đường P, tổ E, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

3. Ông Bùi Văn N, sinh năm 2006; địa chỉ thường trú: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4. Bà Dương Thị S, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: Xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: P, Nhà trọ Trần Thị H1, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Trần Thị H1, sinh năm 1968, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T có quen biết với Lê Thị Cẩm H. H biết T là người nghiện ma túy nên kêu T lúc nào cần mua ma túy thì liên lạc với H.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 22/6/2022, T liên lạc qua điện thoại từ số 0842569248 gọi đến số 0933120154 của H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì H đồng ý. H kêu T đến phòng trọ của H tại Nhà trọ Nguyễn Thị H2 thuộc ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương để giao nhận ma túy. Sau đó, T mượn xe đạp của Dương Thị S đi đến phòng trọ của H để nhận ma túy. Khi đến phòng trọ của H, T thấy trong phòng có H và một số người khác. H kêu T đi lên gác trong phòng trọ cùng với H. Khi lên gác, H lấy trong thùng xốp 01 túi nylon chứa ma túy đưa cho T, T nhận ma túy và nói với H cho T nợ thì H đồng ý. T đem số ma túy vừa mua được về cất giấu trong túi da và để trong phòng trọ của T thuộc Nhà trọ Trần Thị H1, tại xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Đến sáng 23/6/2022 thì bị Công an phát hiện sự việc và bắt quả tang đối với Hoàng Văn T.

Tang, tư vật tạm giữ gồm: 01 túi nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (cất trong túi da), 01 túi da màu vàng có dây đeo, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 điện thoại hiệp OPPO màu đồng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ.

Bản kết luận giám định số 304/KL-KTHS (MT) ngày 30/6/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1444 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn T khai ngoài lần mua ma túy của H về tàng trữ để sử dụng bị bắt quả tang nêu trên, T còn mua ma túy của H 02 lần khác vào các ngày 17/6/2022 và ngày 20/6/2022 nhưng đã sử dụng hết.

Đối với các đồ vật thu giữ của Hoàng Văn T gồm: 01 túi nylon chứa ma túy có trọng lượng sau giám định là 0,0316 gam; 01 túi da màu vàng và 01 điện thoại hiệu OPPO màu đồng, T sử dụng liên lạc để mua ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B đang tạm giữ.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-BTU ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố Hoàng Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Hoàng Văn T từ 12 đến 18 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định; 01 túi da màu vàng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu OPPO màu đồng.

Tại phiên tòa, Hoàng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng truy tố.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, thấy ân hận về việc đã gây ra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQCSĐT Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện B đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận về hành vi của bị cáo như sau: Ngày 23/6/2022, tại xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ 0,1444 gam, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

[3] Hoàng Văn T là người thành niên, có khả năng nhận thức đầy đủ, có đủ năng lực nhận thức tác hại của ma túy có thể dẫn đến hậu quả nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, đạo đức, nhân cách của bản thân nhưng do nghiện ma túy nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại nhiều mặt cho xã hội. Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến sự kiệt quệ về sức khỏe, tài chính của bản thân, gia đình và nảy sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Như vậy, hành vi của Hoàng Văn T đã cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 05/CT-VKS-BTU ngày 15/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố Hoàng Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

[7] Đối với Lê Thị Cẩm H, Lương Thành T1 và Bùi Văn N là những đối tượng có liên quan đến việc bán ma túy cho Hoàng Văn T. CQCSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can để điều tra về Tội mua bán trái phép chất ma túy tại vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Đối với Dương Thị S là người cho Hoàng Văn T mượn xe đạp. Son không biết T mượn xe đạp để đi mua ma túy nên S không bị xem xét xử lý.

[9] Đối với Phan Minh H3 là đối tượng cùng góp tiền với Hoàng Văn T để mua ma túy của H về sử dụng vào ngày 20/6/2022 (trước khi T bị bắt quả tang). Hiện H3 không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên đề nghị CQCSĐT Công an huyện B tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 túi nylon chứa ma túy có trọng lượng sau giám định là 0,0316 gam; 01 túi da màu vàng và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy là dụng cụ bị cáo sử dụng để tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, các đồ vật này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại hiệu OPPO màu đồng là phương tiện được T sử dụng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[11] Mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với Hoàng Văn T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bìa thư được niêm phong, có kí hiệu 304/PC09, bên trong chứa 0,0316 gam (trọng lượng sau giám định) ma túy loại Methaphetamine; 01 cái túi da màu vàng có dây đeo và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, màn hình cảm ứng nứt vỡ, số Imei 1: 863654036682094, số Imei 2: 863654036682086.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).*

3. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (10);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Bích Huế**